TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 105/2023/HS-ST
Ngày: 06-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Lù Văn Hùng**
2. Bà: **Mai Thị Trường**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Lục** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông **Vũ Trí Giáp** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2023/TLST-HS, ngày 18 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2023/QĐXXST – HS ngày 24 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo: Họ và tên: **Lò Văn T;** Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1985 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKHKTT: Bản XT 1, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản XT 1, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn Ơ (đã chết) và bà Tòng Thị X, sinh năm 1964; Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Bị cáo hiện chung sống như vợ chồng với chị: Lò Thị H, sinh năm: 1977 và 01 người con sinh năm 2021; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án: Ngày 26/11/2019 bị TAND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 29/12/2021 chấp hành xong hình phạt tù. Đến nay chưa được xóa án tích; Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị tạm giam, giữ tại nhà tạm giữ công an huyện Mường Ảng từ ngày 15/6/2023 đến ngày 02/7/2023 bỏ trốn sau đó tiếp tục bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2023 đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***:

1. Anh Lý A G; sinh năm 1982.
Nơi cư trú: TDP4, thị trấn MA, huyện MA, Điện Biên.
Nơi công tác: Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt có lý do).
2. Anh: Quàng Văn N; sinh năm 2003.
Nơi cư trú: TDP4, thị trấn MA, huyện MA, Điện Biên.
Nơi công tác: Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt có lý do).
3. Bà Tòng Thị N, sinh năm 1969.
Nơi cư trú: Bản CP, xã MĐ, huyện MA, tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lò Văn T được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 15/6/2023, Lò Văn T từ nhà ở bản XT 1, xã BL, huyện MA lên bản Xuân Tre 2, xã Búng Lao, tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến bản Xuân Tre 2, Tại gặp và mua được của 01 người đàn ông dân tộc Thái không rõ tên tuổi, địa chỉ 01 gói Heroine được gói trong mảnh túi nilon màu đen với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Lò Văn T cất giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ quay về nhà. Hồi 11 giờ cùng ngày khi Tại vừa về đến nhà thì Tổ công tác Công an xã Búng Lao đến kiểm tra. Sau khi được vận động Lò Văn T đã tự giác lấy 01 gói Heroine có khối lượng 0,18 gam vừa mua được giao nộp cho tổ công tác.

Trong thời gian bị khởi tố, tạm giam về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hồi 12 giờ 25 phút ngày 02/7/2023 khi được trích xuất đi chữa bệnh tại Buồng bệnh nhân số 11, tầng 3, Khoa nội – Trung tâm y tế huyện Mường Ảng, lợi dụng sự sơ hở của cán bộ quản giáo và chiến sỹ công an nghĩa vụ thực hiện nhiệm vụ canh gác bị can. Trong lúc được tháo khóa tay để ăn cơm trưa, Lò Văn T đã dùng 01 đoạn dây lạt tre luồn vào rãnh khóa số 8 và mở được khóa ở đầu móc dây xích đang cùm chân trái của Lò Văn T vào thành giường bằng song Inox ở cuối giường bệnh nhân. Sau đó Lò Văn T dùng tay trái cầm đoạn dây lạt và dây xích cùng khóa đang cùm ở chân lén lút bỏ trốn khỏi Trung tâm y tế huyện Mường Ảng. Sau khi trốn khỏi Trung tâm y tế huyện Mường Ảng, Lò Văn T đi bộ xuyên rừng sang bản Thái, xã Mường Đăng, huyện Mường Ảng. Khi đi đến khu vực núi đá thuộc bản Thái, Lò Văn T lấy ở bên đường 01 chiếc thuổng, 01 đoạn thanh sắt và 01 hòn đá đập, phá, mở được khóa cùm chân. Đến khoảng 04 giờ ngày 03/7/2023, Tại cầm theo đoạn dây xích, khóa số 8, khóa Việt Tiệp, vòng cùm chân, thuổng và đoạn dây sắt đi xuống nhà bà Tòng Thị N (là dì ruột của Lò Văn T) ở bản CP, xã MĐ. Khi đến nhà bà Tòng Thị N, Lò Văn T nhặt 01 túi nilon màu xanh rồi cho đoạn dây xích, khóa số 8, khóa Việt Tiệp, vòng cùm chân vào rồi cất giấu ở chuồng trâu nhà bà Tòng Thị N, vứt chiếc thuổng ra khu vực cầu thang nhà bà Tòng Thị N, còn đoạn thanh sắt đã bị rơi trên đường đi. Sau đó Tại gọi và xin được của bà Tòng Thị N gạo, 01 bật lửa và 02 chai nhựa để đựng nước rồi đi lên khu vực núi đá thuộc bản Thái để lẩn trốn. Đến 21 giờ 30 phút ngày 04/7/2023 nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Lò Văn T đã ra Công an xã Mường Đăng đầu thú.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 12 giờ 25 phút ngày 15/6/2023 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn T là 01 gói nhỏ chất bột màu trắng được gói mảnh ni lông màu đen nghi là Heroine.

Ngày 15/6/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ngày 06/7/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn T về tội: "*Trốn khỏi nơi giam, giữ"*, quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự.

Ngày 12/7/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng Quyết định nhập vụ án hình sự đối với Lò Văn T.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 15/6/2023 xác định: Khối lượng số chất bột màu trắng nghi Heroine được gói mảnh ni lông màu đen là 0,18gam.

Tại bản kết luận giám định số: 979/KL – KTHS, ngày 22/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn T là 0,18gam.
- Mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn T gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Ngày 03/7/2023 Công an huyện Mường Ảng ra Quyết định số: 06/QĐ Quyết định thực nghiệm điều tra tại Trung tâm y tế huyện Mường Ảng; Bản ảnh, sơ đồ hiện trường Lò Văn T thực hiện hành vi bỏ trốn khỏi nơi giam, giữ.

Theo Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 20/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mường Ảng thì 01 ổ khoá bằng kim loại màu đen nhãn hiệu Việt Tiệp kích thước (4,5 x 6,3)cm, đã qua sử dụng có giá trị 10.000 đồng

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 79/CT-VKSMA, ngày 17/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội "*Trốn khỏi nơi giam, giữ*" quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Áp dụng khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội: "*Trốn khỏi nơi giam, giữ*".

Áp dụng Điều 55 của bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc bị cáo Lò Văn T phải chấp hành hình phạt chung cho là 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ **ngày 04 tháng 7 năm 2023**, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 18 ngày (từ ngày 15/6/2023 đến ngày 02/7/2023).

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,1 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu đen; 01 khăn mặt màu xanh; 01 đôi dép màu xám có in chữ PUMA. Chấp nhận việc trao trả tài sản giữ cơ quan điều tra và nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng;

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng, Lò Văn T nhận phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và tội: "*Trốn khỏi nơi giam, giữ*" đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo cụ thể: Hồi 11 giờ ngày 15/6/2023 tại nhà ở của gia đình ở bản XT 1, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên, Lò Văn T đã tàng trữ trái phép 0,18 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng. Sau khi bị khởi tố và tạm giam về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hồi 12 giờ 25 phút ngày 02/7/2023 trong khi được trích xuất đi chữa bệnh tại Buồng bệnh nhân số 11, tầng 3, khoa nội – Trung tâm y tế huyện Mường Ảng, Lò Văn T đã lợi dụng sự sơ hở của cán bộ quản giáo lén lút mở khóa xích chân rồi bỏ trốn khỏi Trung tâm y tế huyện Mường Ảng.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Lò Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội: "*Trốn khỏi nơi giam, giữ*" theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy nhưng bị cáo là người nghiện chất ma túy để thoả mãn nhu cầu của bản thân nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện.Việc làm của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Tại tàng trữ ma tuý có khối lượng 0,18gam Heroine, là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

Hành vi Trốn khỏi nơi giam, giữ của bị cáo có tính chất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của các cơ quan tiến hành tố tụng, gây khó khăn cho công tác giải quyết vụ án, gây ảnh hưởng xấu tới tâm lý của các đối tượng đang bị tạm giam, tạm giữ quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự bị cáo Lò Văn T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội.

[**3**] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo*: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên không được đi học ở nhà lao động sản xuất. Năm 2013 thì sống chung như vợ chồng với chị Lò Thị H, sinh năm 1977 và có 01 người con. Ngày 26/11/2019 bị TAND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 29/12/2021 chấp hành xong hình phạt tù. Đến nay chưa được xóa án tích.

Bị cáo là người chồng, người cha nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, đã đi chấp hành án về nên có nhân thân không tốt. Bởi vậy Hội đồng xét xử cần đưa ra mức hình phạt thật nghiêm khắc, để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng là cơ hội để bị cáo cai nghiện ma túy. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; khi được tổ công tác yêu cầu kiểm tra bị cáo đã tự giác giao nộp chất ma túy; bị cáo đã ra đầu thú nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình cũng như cai nghiện ma túy để sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại không điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,1 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định và 01 mảnh ni lông màu đen; 01 khăn mặt màu xanh; 01 đôi dép màu xám có in chữ PUMA không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đoạn dây xích bằng kim loại; 01 khóa số 8; 01 khóa Việt Tiệp; 01 khóa còng số 8 được nối dài với dây xích bằng kim loại Cơ quan CSĐT đã trả lại cho đại diện Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng là phù hợp HĐXX chấp nhận.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai của của một người đàn ông dân tộc Thái mua hộ không biết tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 15/6/2023. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

Đối với Lý A G, Quàng Văn N là cán bộ trực quản giáo và chiến sỹ bảo vệ nhà tạm giữ đã không thực hiện đúng nội quy do nhà tạm giữ đã để cho Lò Văn T bỏ trốn. Khi phát hiện Lò Văn T trốn khỏi nơi giam giữ Giàng và Năm đã báo cáo lãnh đạo nhà tạm giữ. Hành vi thiếu trách nhiệm của cán bộ quản giáo đã được cơ quan điều tra Công an huyện Mường Ảng tách ra để xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định của ngành Công an nên hội đồng xét xử không đề cập vấn đề xử lý.

Đối với Tòng Thị N, sinh năm 1969, trú tại bản CP, xã MĐ, huyện MA, tỉnh Điện Biên là người đã cho Tại gạo, bật lửa và chai nhựa . Do bà No không biết Tại có hành vi trốn khỏi nơi giam, giữ nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét trong vụ án này.

[6]. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy" và* tội: "*Trốn khỏi nơi giam, giữ".*

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn T 08 (tám) tháng tù tội: "*Trốn khỏi nơi giam, giữ".*

Áp dụng Điều 55 của bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc bị cáo Lò Văn T phải chấp hành hình phạt chung cho là 02 năm 02 tháng tù. Thời hạn tù tính từ **ngày 04 tháng 7 năm 2023**, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 18 ngày (từ ngày 15/6/2023 đến ngày 02/7/2023).

2. *Vật chứng:* Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2, khoản 3 điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,1 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu đen; 01 khăn mặt màu xanh; 01 đôi dép màu xám có in chữ PUMA (*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2023*).

- Chấp nhận việc trao trả tài sản giữa cơ quan điều tra và nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng;

3. *Án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Tòng Thị N được kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKS tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- STP tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hs;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Vân